HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG KHOA AN TOÀN THÔNG TIN



BÁO CÁO BÀI THỰC HÀNH HỌC PHẦN: KỸ THUẬT GIẦU TIN MÃ HỌC PHẦN: INT14102

NHÓM LỚP: D21CQAT01-B TÊN BÀI: TÁCH TIN ẨN TRONG ÂM THANH BẰNG KỸ THUẬT FHSS

Sinh viên thực hiện:

B21DCAT105 Đặng Thị Thanh Huyền

Giảng viên: PGS.TS. Đỗ Xuân Chợ

HQC Kỳ 2 NĂM HQC 2024-2025

MỤC LỤC

DANH MỤC CÁC HÌNH VĒ	
DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU	3
DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT	
CHƯƠNG 1: GIỚI THIỆU CHUNG VỀ BÀI THỰC HÀNH	
1.1 Giới thiệu chung về bài thực hành	5
1.2 Nội dung và hướng dẫn bài thực hành	
CHƯƠNG 2: PHÂN TÍCH YÊU CẦU BÀI THỰC HÀNH	
2.1 Thiết kế bài thực hành	8
2.2 Cài đặt và cấu hình máy ảo	8
2.3 Tích hợp và triển khai	10
CHƯƠNG 3: THỬ NGHIỆM VÀ ĐÁNH GIÁ.	
TÀI LIỆU THAM KHẢO	

DANH MỤC CÁC HÌNH VỄ

Hình 1: Yêu câu checkwork	8
Hình 2: Giao diện Labedit	9
Hình 3: Cài đặt phần result	9
Hình 4: Nội dung dockerfiles	10
Hình 5: Đẩy image bài thực hành lên docker hub	11
Hình 6: Trạng thái bài thực hành trên Docker Hub	11
Hình 7: tạo thủ công ở thư mục ~/labs bằng lệnh	12
Hình 8: thực hiện đẩy lên github bằng git hoặc thủ công	12
Hình 9: tải bài thực hành bằng imodule	13
Hình 10: Mở bài lab	13
Hình 11: kiểm tra ip máy sender	14
Hình 12: kiểm tra ip máy receiver	14
Hình 13: kiểm tra các thư mục có sẵn trong container sender và receiver	14
Hình 14: in ra màn hình nội dung file message.txt từ sender	15
Hình 15: Tìm và thay đổi các dòng config vào file /etc/ssh/sshd_config	15
Hình 16: restart lại dịch vụ ssh-server	16
Hình 17: tiến hành gửi file audio chứa thông điệp đến người nhận	16
Hình 18: tiến hành tách thông điệp	16
Hình 19: Kết quả checkwork	17

DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

Từ viết tắt	Thuật ngữ tiếng Anh/Giải thích	Thuật ngữ tiếng Việt/Giải thích
SSH	Secure Shell	Giao thức kết nối mạng an toàn
IP	Internet Protocol	Giao thức liên mạng
LAN	Local Area Network	Mạng cục bộ
FHSS	Frequency Hopping Spread Spectrum	Phổ trải nhảy tần
SCP	Secure Copy Protocol	Giao thức sao chép bảo mật
GUI	Graphical User Interface	Giao diện đồ họa
venv	Virtual Environment	Môi trường ảo
PyCryptodome	Python Cryptographic Library	Thư viện mã hóa trong Python
GitHub	Git Repository Hosting Service	Dịch vụ lưu trữ mã nguồn sử dụng Git
Docker	Containerization Platform	Nền tảng đóng gói và triển khai ứng dụng bằng container

CHƯƠNG 1: GIỚI THIỆU CHUNG VỀ BÀI THỰC HÀNH

1.1 Giới thiệu chung về bài thực hành

Bài thực hành này tập trung vào kỹ thuật tách tin giấu trong âm thanh bằng cách sử dụng thuật toán nhảy tần – FHSS (Frequency Hopping Spread Spectrum). Đây là một phương pháp mã hóa và truyền tin có tính bảo mật cao, thường được sử dụng trong các hệ thống truyền thông quân sự hoặc không dây để tránh bị phát hiện và gây nhiễu.

FHSS (Frequency Hopping Spread Spectrum) là kỹ thuật truyền tín hiệu bằng cách thay đổi tần số mang theo một chuỗi định sẵn gọi là *hop pattern* (mẫu nhảy tần). Trong kỹ thuật giấu tin, thuật toán FHSS được ứng dụng để phân tán dữ liệu bí mật vào các vị trí khác nhau trong tệp âm thanh, theo một dãy nhảy tần giả lập (pseudo-random), giúp tăng tính bảo mật và làm cho dữ liệu khó bị phát hiện.

Nguyên lý hoạt động của giấu và tách tin bằng FHSS

• Bước 1 – Giấu tin:

Trước đó, một thông điệp (thường là dạng văn bản) được mã hóa nhị phân. Sau đó, mỗi bit sẽ được nhúng vào một vị trí cụ thể trong tệp âm thanh dựa trên một chuỗi hop sequence. Chuỗi này được tạo từ một khóa bí mật (secret key) và đóng vai trò quyết định vị trí của các bit trong toàn bộ tệp âm thanh.

• Bước 2 – Tách tin:

Để tách được thông điệp, cần biết chính xác chuỗi *hop pattern* đã được sử dụng khi giấu tin. Khi đã có khóa bí mật, chương trình sẽ tạo lại đúng chuỗi nhảy tần để định vị lại chính xác các vị trí chứa dữ liệu trong tệp âm thanh. Sau đó, các bit được trích xuất tuần tự và ghép lại thành thông điệp gốc.

Đặc điểm của kỹ thuật tách tin bằng FHSS

- Tính phân tán cao: dữ liệu được rải đều trên toàn bộ âm thanh nên khó bị phát hiện.
- Chống nhiễu tốt: do việc nhảy tần giúp tránh các đoạn âm bị biến đổi nhẹ.
- Cần có khóa để trích xuất chính xác: người không có khóa sẽ không thể tái tạo được chuỗi nhảy tần, do đó không thể tách được dữ liệu.

1.2 Nội dung và hướng dẫn bài thực hành

1.2.1 Mục đích

Giúp sinh viên nắm bắt cách thức tách tin bằng cách sử dụng các đặc tính của tín hiệu âm thanh và kỹ thuật nhảy tần. Đồng thời làm quen với môi trường thực hành an toàn thông tin qua các lệnh cấu hình và phân tích.

1.2.2 Yêu cầu đối với sinh viên

Hiểu rõ khái niệm steganography và vai trò của tách tin trong âm thanh.

Nắm được nguyên lý hoạt động của thuật toán Frequency Hopping Spread Spectrum (FHSS).

Hiểu cách sử dụng giao thức SSH, SCP để thực hiện kết nối và truyền dữ liệu giữa các máy trong mạng LAN.

1.2.3 Nội dung thực hành

Khởi động bài lab, tải bài thực hành bằng imodule:

imodule https://github.com/DTHuyn/steg-basic-fhss-extract/raw/master/steg-basic-fhss-extract.tar

Vào terminal, gõ:

Labtainer -r steg-basic-fhss-extract

(chú ý: sinh viên sử dụng mã sinh viên của mình để nhập thông tin email người thực hiện bài lab khi có yêu cầu, để sử dụng khi chấm điểm)

Sau khi khởi động xong, màn hình sẽ xuất hiện 2 terminal, một cái là đại diện cho máy gửi: *sender*, một cái là đại diện cho máy nhận: *receiver*. Biết rằng 2 máy nằm cùng mạng LAN 172.20.0.0/24.

- Tiến hành kiểm tra ip của 2 máy
- Thực hiện lệnh kiểm tra các thư mục có sẵn trong container sender và receiver.
- Sinh viên thực hiện in ra màn hình nội dung file message.txt từ sender.
- Tìm và thay đổi các dòng config vào cuối file /etc/ssh/sshd_config trên receiver.

Port 22

PasswordAuthentication yes

PermitRootLogin yes

- Cần restart lại dịch vụ ssh-server: sudo systemctl restart ssh
- Tại terminal sender, tiến hành gửi file audio chứa thông điệp đến người nhận.

scp stego_audio.wav ubuntu@<ip_máy_receiver>:/home/ubuntu/

Nhập password là ubuntu

- Sau khi terminal receiver nhận được file audio, tiến hành tách thông điệp với cấu trúc lệnh *python3 extract_message.py*
- So sánh thông điệp được tách ra với nội dung file gửi xem có trùng khớp không
 Trên terminal đầu tiên sử dụng câu lệnh sau để kết thúc bài lab:
 stoplab

Khi bài lab kết thúc, một tệp zip lưu kết quả được tạo và lưu vào một vị trí được hiển thị bên dưới stoplab.

Khởi động lại bài lab:

Trong quá trình làm bài sinh viên cần thực hiện lại bài lab, dùng câu lệnh: labtainer –r steg-basic-fhss-extract

CHƯƠNG 2: PHÂN TÍCH YÊU CẦU BÀI THỰC HÀNH

2.1 Thiết kế bài thực hành

Bài lab gồm 2 container là sender và receiver. Cấu hình mạng 2 máy nằm cùng mạng LAN 172.20.0.0/24. Setup ip cho sender là 172.20.0.12, máy receiver là 172.20.0.11

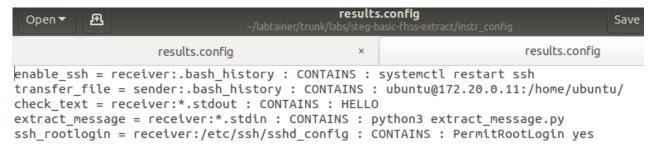
Cấu hình Docker

- Bài lab chạy với image là .network2
- Cần cài thêm môi trường ảo hóa venv và thư viện pycryptodome trong dockerfiles
- Docs lưu lại hướng dẫn thực hành cho sinh viên

Các nhiệm vụ cần thực hiện để thành công:

- Khởi động dịch vụ SSH
- Gửi audio đã giấu tin cho bên nhận
- Tiến hành tách tin thành công và nhận được thông điệp
- Kết thúc bài lab và đóng gói kết quả

Để đánh giá được sinh viên đã hoàn thành bài thực hành hay chưa, cần chia bài thực hành thành các nhiệm vụ nhỏ, mỗi nhiệm vụ cần phải chỉ rõ kết quả để có thể dựa vào đó đánh giá, chấm điểm. Do vậy, trong bài thực hành này hệ thống cần ghi nhận các thao tác, sự kiện được mô tả và cấu hình như bảng dưới đây:



Hình 1: Yêu cầu checkwork

enable_ssh : Tiến hành kiểm tra đã khởi động dịch vụ SSH chưa

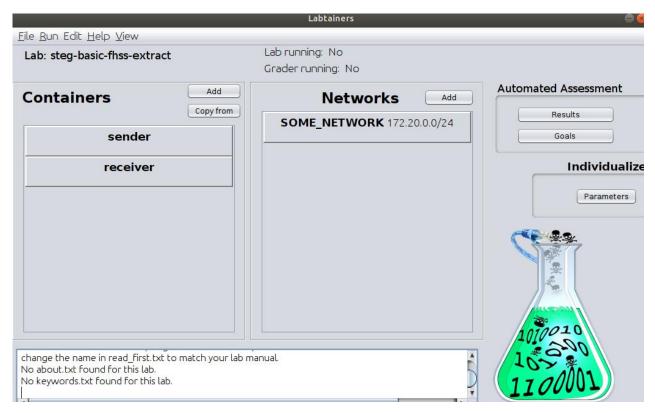
transfer_file : Kiểm tra đã thực hiện đúng câu lệnh gửi file audio cho bên nhận chưa

check_text : Kiểm tra thông điệp nhận có chính xác không

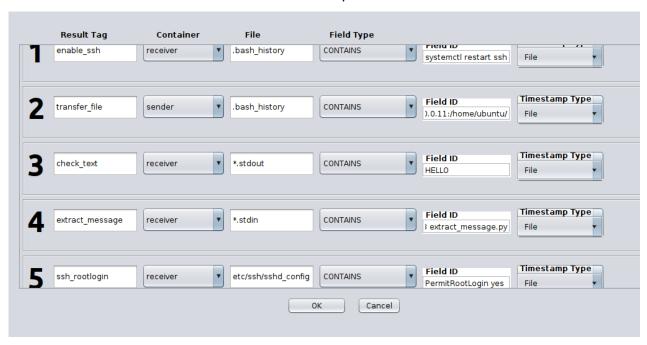
extract_message : Kiểm tra đã thực hiện câu lệnh tách tin chưa

ssh_rootlogin : Kiểm tra đã chỉnh sửa file cấu hình ssh chưa

2.2 Cài đặt và cấu hình máy ảo



Hình 2: Giao diện Labedit



Hình 3: Cài đặt phần result

```
₽
# Labtainer Dockerfile
   This is the default Labtainer Dockerfile template, plesae choose the appropriate
   base image below.
# The labtainer.base image includes the following packages:
     build-essential expect file gcc-multilib
                                                                iputils-ping less man manpages-dev
                                                         gdb
     net-tools openssh-client python sudo tcl8.6 vim zip
                                                                         hexedit rsyslog
# The labtainer.network image adds the following packages:
    openssl openssh-server openvpn wget tcpdump update-inetd xinetd
ARG registry
FROM $registry/labtainer.network2
#FROM $registry/labtainer.network
#FROM $registry/labtainer.centos
#FROM $registry/labtainer.lamp
   lab is the fully qualified image name, e.g., mylab.some_container.student
   labdir is the name of the lab, e.g., mylab
  imagedir is the name of the container
user_name is the USER from the start.config, if other than ubuntu,
               then that user must be added in this dockerfile
              before the USER command
ARG lab
ARG labdir
ARG imagedir
ARG user_name
ARG password
ARG apt_source
ARG version
LABEL version=$version
ENV APT_SOURCE $apt_source
RUN /usr/bin/apt-source.sh
  put package installation here, e.g.,
RUN apt-get update && apt-get install -y --no-install-recommends somepackage
```

Hình 4: Nội dung dockerfiles

2.3 Tích hợp và triển khai

Bài thực hành được tiển khai như sau:

Docker

Đường dẫn: https://hub.docker.com/repositories/dthuyn

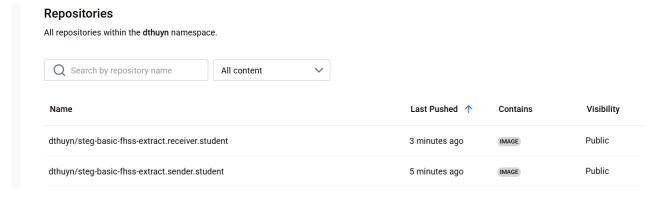
Thêm registry cho bài thực hành

Truy cập vào thư mục trunk/distrib gõ lệnh: *docker login* đăng nhập tài khoản DockerHub với *Username: dthuyn* và *password:* ****

Sử dụng lệnh ./publish.py -d -l steg-basic-fhss-extract để đẩy images của bài thực hành lên DockerHub

```
student@ubuntu:~/labtainer/trunk/distrib$ ./publish.py -d -l steg-basic-fhss-extract
adding [nmaplab]
adding [httplab]
adding
       [liveforensics]
       [bind-shell]
adding
       [tlab]
adding
adding
       [metasploitable-test]
       [kali-test]
adding
adding
       [my-remote-dns]
adding
       [remote-dns2]
adding
       [remote-dns]
adding
       [backups]
       [centos-log]
adding
       [dhcp-test]
adding
       [xlab]
adding
       [softplc]
adding
adding
       [iptables]
adding
       [grfics]
       [usbtest]
adding
adding
adding
       [centossix]
       [routing-basics2]
adding
       [shellbasics]
adding
       [ldaptst]
adding
adding [mariadbtst]
No images for steg-basic-fhss-extract
Image steg-basic-fhss-extract.sender.student exists nowhere, so force the build
Image steg-basic-fhss-extract.receiver.student exists nowhere, so force the build
Sending build context to Docker daemon 779.3kB
Step 1/4 : FROM steg-basic-fhss-extract.sender.student
  --> 9af0af5d89d8
Step 2/4 : ARG version
```

Hình 5: Đẩy image bài thực hành lên docker hub



Hình 6: Trạng thái bài thực hành trên Docker Hub

Github

Đường dẫn: https://github.com/DTHuyn/steg-basic-fhss-extract

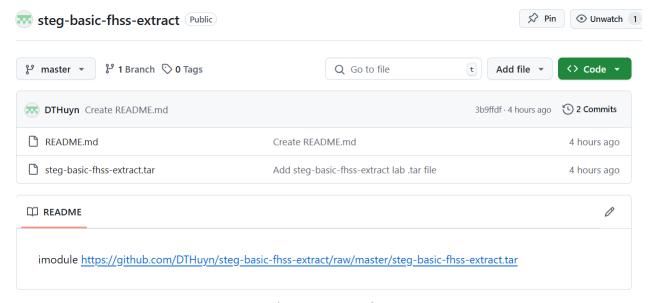
Ở đường dẫn \$LABTAINER_DIR/distrib, tạo file tar bằng create-imodules.sh hoặc tạo thủ công ở thư mục ~/labs bằng lệnh:

tar -cvf steg-basic-fhss-extract.tar steg-basic-fhss-extract

```
student@ubuntu:~/labtainer/trunk/labs$ tar -cvf steg-basic-fhss-extract.tar steg-basic-fhss-extract
steg-basic-fhss-extract/
steg-basic-fhss-extract/sender/
steg-basic-fhss-extract/sender/_bin/
steg-basic-fhss-extract/sender/_bin/fixlocal.sh
steg-basic-fhss-extract/sender/steg-basic-fhss-extract.sender.student.tar.gz
steg-basic-fhss-extract/sender/stego_audio.wav
steg-basic-fhss-extract/sender/home_tar/
steg-basic-fhss-extract/sender/home_tar/home.tar
steg-basic-fhss-extract/sender/message.txt
steg-basic-fhss-extract/sender/sys_tar/
steg-basic-fhss-extract/sender/sys_tar/sys.tar
steg-basic-fhss-extract/sender/sys_steg-basic-fhss-extract.sender.student.tar.gz
steg-basic-fiss-extract/sender/_system/
steg-basic-fhss-extract/sender/_system/etc/
steg-basic-fhss-extract/sender/_system/etc/securetty
steg-basic-fhss-extract/sender/_system/etc/login.defs
steg-basic-fhss-extract/config/
steg-basic-fhss-extract/config/start.config
steg-basic-fhss-extract/config/parameter.config
steg-basic-fhss-extract/config/receiver-home_tar.list
steg-basic-fhss-extract/config/sender-home_tar.list
steg-basic-fhss-extract/receiver/
steg-basic-fhss-extract/receiver/sys_steg-basic-fhss-extract.receiver.student.tar.gz
steg-basic-fhss-extract/receiver/_bin/
steg-basic-fhss-extract/receiver/_bin/fixlocal.sh
steg-basic-fhss-extract/receiver/home_tar/
steg-basic-fhss-extract/receiver/home_tar/
steg-basic-fhss-extract/receiver/sys_tar/
steg-basic-fhss-extract/receiver/sys_tar/
steg-basic-fhss-extract/receiver/sys_tar/
steg-basic-fhss-extract/receiver/steg-basic-fhss-extractreceiver.student.tar.gz
steg-basic-fhss-extract/receiver/extract_message.py
```

Hình 7: tạo thủ công ở thư mục ~/labs bằng lệnh

Sau đó, thực hiện đẩy lên github bằng git hoặc thủ công



Hình 8: thực hiện đẩy lên github bằng git hoặc thủ công

File steg-basic-fhss-extract.tar chứa bài thực hành

CHƯƠNG 3: THỬ NGHIỆM VÀ ĐÁNH GIÁ.

Bài thực hành đã được xây dựng thành công, dưới đây là hình ảnh minh họa về bài thực hành:

Khởi động bài lab, tải bài thực hành bằng imodule:

imodule https://github.com/DTHuyn/steg-basic-fhss-extract/raw/master/steg-basic-

fhss-extract.tar

```
student@LabtainerVMware:~/labtainer/labtainer-student$ imodule https://github.com/DTHuyn/steg-basic-fhss-extract
Adding imodule path https://github.com/DTHuyn/steg-basic-fhss-extract/raw/master/steg-basic-fhss-extract.tar
Updating IModule from https://github.com/DTHuyn/steg-basic-fhss-extract/raw/master/steg-basic-fhss-extract.tar
```

Hình 9: tải bài thực hành bằng imodule

Vào terminal, gõ:

Labtainer -r steg-basic-fhss-extract

(chú ý: sinh viên sử dụng mã sinh viên của mình để nhập thông tin email người thực hiện bài lab khi có yêu cầu, để sử dụng khi chấm điểm)

Hình 10: Mở bài lab

Sau khi khởi động xong, màn hình sẽ xuất hiện 2 terminal, một cái là đại diện cho máy gửi: *sender*, một cái là đại diện cho máy nhận: *receiver*. Biết rằng 2 máy nằm cùng mạng LAN 172.20.0.0/24.

Tiến hành kiểm tra ip của 2 máy

```
ubuntu@sender:~$ ifconfig
eth0: flags=4163<UP,BROADCAST,RUNNING,MULTICAST> mtu 1500
       inet 172.20.0.12 netmask 255.255.255.0 broadcast 172.20.0.255
       ether 62:a6:1c:e4:f6:fc txqueuelen 0 (Ethernet)
       RX packets 56 bytes 7278 (7.2 KB)
       RX errors 0 dropped 0 overruns 0 frame 0
       TX packets 3 bytes 126 (126.0 B)
       TX errors 0 dropped 0 overruns 0 carrier 0 collisions 0
lo: flags=73<UP,LOOPBACK,RUNNING> mtu 65536
       inet 127.0.0.1 netmask 255.0.0.0
       inet6 ::1 prefixlen 128 scopeid 0x10<host>
       loop txqueuelen 1000 (Local Loopback)
       RX packets 0 bytes 0 (0.0 B)
       RX errors 0 dropped 0 overruns 0 frame 0
       TX packets 0 bytes 0 (0.0 B)
       TX errors 0 dropped 0 overruns 0 carrier 0 collisions 0
```

Hình 11: kiểm tra ip máy sender

```
ubuntu@receiver:~$ ifconfig
eth0: flags=4163<UP,BROADCAST,RUNNING,MULTICAST> mtu 1500
       inet 172.20.0.11 netmask 255.255.255.0 broadcast 172.20.0.255
       ether 66:79:9f:8a:f4:9b txqueuelen 0 (Ethernet)
       RX packets 56 bytes 7278 (7.2 KB)
       RX errors 0 dropped 0 overruns 0 frame 0
       TX packets 3 bytes 126 (126.0 B)
       TX errors 0 dropped 0 overruns 0 carrier 0 collisions 0
lo: flags=73<UP,LOOPBACK,RUNNING> mtu 65536
       inet 127.0.0.1 netmask 255.0.0.0
       inet6 :: 1 prefixlen 128 scopeid 0x10<host>
       loop txqueuelen 1000 (Local Loopback)
       RX packets 0 bytes 0 (0.0 B)
       RX errors 0 dropped 0 overruns 0 frame 0
       TX packets 0 bytes 0 (0.0 B)
       TX errors 0 dropped 0 overruns 0 carrier 0 collisions 0
```

Hình 12: kiểm tra ip máy receiver

• Thực hiện lệnh kiểm tra các thư mục có sẵn trong container sender và receiver.

```
ubuntu@sender:~$ ls
message.txt stego_audio.wav
```

Hình 13: kiểm tra các thư mục có sẵn trong container sender và receiver

• Sinh viên thực hiện in ra màn hình nội dung file message.txt từ sender.

```
ubuntu@sender:~$ cat message.txt
HELLO
```

Hình 14: in ra màn hình nội dung file message.txt từ sender

• Tìm và thay đổi các dòng config vào file /etc/ssh/sshd_config trên receiver.

Port 22

PasswordAuthentication yes

PermitRootLogin yes

```
# This is the sshd server system-wide configuration file. See
# sshd_config(5) for more information.

# This sshd was compiled with PATH=/usr/bin:/bin:/usr/sbin:/sbin

# The strategy used for options in the default sshd_config shipped wit
# OpenSSH is to specify options with their default value where
# possible, but leave them commented. Uncommented options override th
# default value.

Include /etc/ssh/sshd_config.d/*.conf

Port 22
#AddressFamily any
#ListenAddress 0.0.0.0
#ListenAddress ::
#HostKey /etc/ssh/ssh_host_rsa_key
#HostKey /etc/ssh/ssh host ecdsa key

[ Read 123 lines ]
```

Hình 15: Tìm và thay đổi các dòng config vào file /etc/ssh/sshd_config

• Cần restart lại dịch vụ ssh-server: sudo systemctl restart ssh

```
ubuntu@receiver:~$ sudo systemctl restart ssh
ubuntu@receiver:~$ sudo systemctl status ssh
ssh.service - OpenBSD Secure Shell server
     Loaded: loaded (/lib/systemd/system/ssh.service; enabled; vendor preset: enabled)
     Active: active (running) since Fri 2025-04-25 18:19:46 UTC; 6s ago
       Docs: man:sshd(8)
            man:sshd_config(5)
    Process: 350 ExecStartPre=/usr/sbin/sshd -t (code=exited, status=0/SUCCESS)
   Main PID: 351 (sshd)
      Tasks: 1 (limit: 4551)
     CGroup: /docker/187feee88b9d7fcf1ca301f0b5d5813a4cb96394cdb4d2d727a1daeca779e807/s
ystem.slice/>
             L351 sshd: /usr/sbin/sshd -D [listener] 0 of 10-100 startups
Apr 25 18:19:46 receiver systemd[1]: Starting OpenBSD Secure Shell server...
Apr 25 18:19:46 receiver sshd[351]: Server listening on 0.0.0.0 port 22.
Apr 25 18:19:46 receiver sshd[351]: Server listening on :: port 22.
Apr 25 18:19:46 receiver systemd[1]: Started OpenBSD Secure Shell server.
```

Hình 16: restart lại dịch vụ ssh-server

Tại terminal sender, tiến hành gửi file audio chứa thông điệp đến người nhận.
 scp stego_audio.wav ubuntu@<ip_máy_receiver>:/home/ubuntu/
 Nhập password là ubuntu

```
ubuntu@sender:~$ scp stego_audio.wav ubuntu@172.20.0.11:/home/ubuntu/
The authenticity of host '172.20.0.11 (172.20.0.11)' can't be established.
ECDSA key fingerprint is SHA256:ZtE8xi5Y50aUktZ/XtgjIs1c5jxYQB84Vq5ofmlgGng.
Are you sure you want to continue connecting (yes/no/[fingerprint])? yes
Warning: Permanently added '172.20.0.11' (ECDSA) to the list of known hosts.
ubuntu@172.20.0.11's password:
stego_audio.wav

100% 431KB 18.5MB/s 00:00
```

Hình 17: tiến hành gửi file audio chứa thông điệp đến người nhận

 Sau khi terminal receiver nhận được file audio, tiến hành tách thông điệp với cấu trúc lệnh python3 extract_message.py

```
ubuntu@receiver:~$ ls

extract_message.py stego_audio.wav
ubuntu@receiver:~$ python3 extract_message.py
Thông điệp tách ra: HELLO
Đā tạo file extracted_message.txt
ubuntu@receiver:~$ cat extracted_message.txt
HELLOubuntu@receiver:~$
```

Hình 18: tiến hành tách thông điệp

So sánh thông điệp được tách ra với nội dung file gửi xem có trùng khóp không
 Trên terminal đầu tiên sử dụng câu lệnh sau để kết thúc bài lab:
 stoplab

Khi bài lab kết thúc, một tệp zip lưu kết quả được tạo và lưu vào một vị trí được hiển thị bên dưới stoplab.

Kết quả checkwork:

Hình 19: Kết quả checkwork

Khởi động lại bài lab:

Trong quá trình làm bài sinh viên cần thực hiện lại bài lab, dùng câu lệnh:

labtainer -r steg-basic-fhss-extract

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Bài giảng Các kỹ thuật giấu tin, PGS. TS Đỗ Xuân Chợ